TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/QĐ-TA	*Bù Đăng, ngày 14 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Trần Thị Phương Hạnh

2. Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Chang

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 28/QĐ-TA, ngày 07 tháng 7 năm 2017. Đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; sinh năm: 1990

Dân tộc: Kinh

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12;

HKTT: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Con ông: Nguyễn Văn Q và bà Triệu Thị L

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng lao động - Thương binh và xã hội huyện B: Ông Trần Minh T

2. Đại diện Uỷ ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước: bà Đàm Thị T – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của Nguyễn Văn T có trong các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

Nguyễn Văn T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2012. Ngày 30/7/2016, Công an huyện B phối hợp với Công an xã T mời Nguyễn Văn T đến Công an xã làm

việc, tiến hành thử test nước tiểu của Nguyễn Văn T cho kết quả dương tính với ma túy (Heroin), qua làm việc Nguyễn Văn T thừa nhận có sử dụng ma túy, loại ma túy Nguyễn Văn T sử dụng là heroin (morphine), sử dụng bằng hình thức chích trực tiếp vào tĩnh mạch.

Ngày 29/8/2016 Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã T ra quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Nguyễn Văn T với thời gian 03 tháng, kể từ ngày 29/8/2016.

Sau khi chấp hành xong thời gian giáo dục tại xã, Nguyễn Văn T không tiến bộ mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 23/5/2017 Nguyễn Văn T bị Công an huyện B mời lên làm việc và tiền hành thử test nước tiểu. Kết quả Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy heroin (Morphine), sử dụng bằng hình thức chích trực tiếp vào tĩnh mạch.

Căn cứ vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy và phiếu trả lời kết quả xác định người nghiện ma túy của Trạm y tế xã T về tình trạng hiện tại của Nguyễn Văn T đều xác định Nguyễn Văn T: Dương tính (+) chất ma túy (Heroin); Tại Bản tường trình và Biên bản ghi lời khai ngày 23/5/2017, Nguyễn Văn T cũng thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối cùng vào ngày 23/5/2017.

Ngày 15/5/2017, UBND xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định số: 54/QĐ-UBND, Quyết định giao Nguyễn Văn T cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 16/6/2017, Công an huyện B đã thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Báo cáo đề nghị số 647/ĐN-CAH, ngày 16/6/2017 gửi Phòng Tư pháp thẩm định hồ sơ về việc đề nghị đưa đối tượng Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 03/7/2017, Phòng Tư pháp huyện B đã ban hành Thông báo số 34/TB-TP về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Về đối tượng, thời hiệu, các tài liệu trong hồ sơ, thẩm quyền, trình tự thủ tục lập hồ sơ và đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngày 04/7/2017, Tòa án nhân dân huyện B nhận được Công văn số 91/CV-LĐTBXH của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

Tại phiên họp: Đại diện cho cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có ý kiến như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Nguyễn Văn T vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Bình Phước với thời hạn 18 tháng.

Đại diện Uỷ ban nhân dân xã T vắng mặt.

Người bị đề nghị Nguyễn Văn T có ý kiến: Tại phiên họp Nguyễn Văn T thừa nhận có sử dụng chất ma túy là heroin từ năm 2012. Nguyễn Văn T xác nhận sau khi áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, do bạn bè rủ rê và không kiềm chế được nên Nguyễn Văn T có sử dụng chất ma túy là heroin vào ngày 23/5/2017. Tuy nhiên, sau khi lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Nguyễn Văn T đã tự cai nghiện. Tại phiên họp Nguyễn Văn T nhận thức được hành vi của mình là sai. Tuy nhiên, hiện nay đã hết cơn nghiện nên xin xem xét không phải đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai

nghiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B có ý kiến như sau: Sau khi nghiên cứu hồ sơ, thông qua việc kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ vụ việc và kiểm sát trực tiếp tại phiên họp thì Thẩm phán tuân theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Nguyễn Văn T vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Bình Phước với thời hạn 18 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, căn cứ vào ý kiến trình bày của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp khác.

XÉT THẤY:

Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B là cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1990; HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Do đó theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biên pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đầy đủ và đúng thẩm quyền lập hồ sơ cũng như trình tự, thủ tục lập hồ sơ theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối tượng được đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990, có nơi cư trú ổn định tại: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Ngày 29/8/2016 đối tượng Nguyễn Văn T đã bị Chủ tịch UBND xã T ra quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng. Sau khi chấp hành xong giáo dục tại xã, Nguyễn Văn T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 16/6/2017 bị Công an huyện B lập hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy và phiếu trả lời kết quả xác định người nghiện ma túy của Trạm y tế xã T về tình trạng hiện tại của Nguyễn Văn T đều xác định Nguyễn Văn T: Dương tính (+); Tại Bản tường trình và Biên bản ghi lời khai ngày 23/5/2017, Nguyễn Văn T cũng thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối cùng vào ngày 23/5/2017. Do đó, có cơ sở xác định Nguyễn Văn T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Nguyễn Văn T thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối vào ngày 23/5/2017 và bị phát hiện, bị lập biên bản vi phạm hành chính ngày 23/5/2017 và lập hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, vẫn còn thời hiệu áp dụng biên pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T đã vi phạm hành chính

trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội quy định tại Điều 21 khoản 1 Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương và là tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Tại phiên họp, Nguyễn Văn T cũng thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do đã tự cai nghiện nên xin cai nghiện tại nhà. Xét yêu cầu của Nguyễn Văn T: Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 16 của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng thì Nguyễn Văn T không thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng. Do đó, cần xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn phù hợp đối với Nguyễn Văn T.

Từ những nhận định nêu trên và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B, những người tham gia tố tụng khác. Xét thấy cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Nguyễn Văn T. Nguyễn Văn T phải chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Bình Phước.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Thời hạn khiếu nại của người bị đề nghị là 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Nếu người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B, tỉnh Bình Phước phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện B;*
- *Phòng LĐ-TBXH huyện B;*
- *Công an huyện B;*
- *UBND xã T;*
- *Người bị đề nghị;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh